

Số: 148 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Xét Tờ trình số 1665/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023; Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023; Văn bản số 1732/UBND-KTTC ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với nội dung Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 30/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023; với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế đã đề ra: Tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng cuối năm đạt 12,3%, cả năm phấn đấu tăng trên 11%, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 54.000 tỷ đồng.

Để đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra 6 tháng cuối năm 2023, các cấp, các ngành trong tỉnh cần tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với chủ đề công tác năm “Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và chất lượng đời sống Nhân dân”, nhấn mạnh các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tập trung phòng, chống kiểm soát các loại dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khỏe nhân dân; ổn định phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”, từ xa, từ sớm, từ cơ sở. Củng cố, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành trong phòng, chống dịch; tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng để chủ động, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các loại dịch bệnh mới, các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác. Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao năng lực cơ sở y tế toàn tỉnh năm 2023 để tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân và cộng đồng. Tập trung tháo gỡ khó khăn trong mua sắm thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho đội ngũ y, bác sĩ làm việc tại trạm y tế; có phương án bố trí bác sĩ làm việc cơ hữu tại các trạm y tế xã, nhất là các trạm ở xã miền núi, hải đảo.

2. Giữ vững tốc độ tăng trưởng GRDP hai con số đi đôi với nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển bền vững, quản trị rủi ro, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế đêm, kinh tế tuần hoàn, ứng phó biến đổi khí hậu

Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh trong 2,5 năm còn lại.

Tập trung rà soát, tháo gỡ kịp thời, thực chất, hiệu quả, dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài các dự án đầu tư của ngành Than từ trước đến nay thuộc thẩm quyền của tỉnh để triển khai thực hiện các dự án mới trong kế hoạch của ngành Than, nâng công suất mỏ; triển khai Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch Điện VIII) và thực hiện nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương giao để tăng cao nhất sản lượng than có thể đáp ứng đủ than cho nhiệt điện, góp phần ổn định, phát triển bền vững ngành than, ngành điện. Tháo gỡ kịp thời những khó khăn để các nhà máy nhiệt điện tận dụng các cơ hội thị trường, tăng sản lượng điện sản xuất tối đa, phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống sinh hoạt của nhân dân, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và tăng thu ngân sách. Phần đầu sản lượng than 6 tháng cuối năm đạt trên 22 triệu tấn, cả năm đạt trên 45,2 triệu tấn; sản lượng điện 6 tháng cuối năm phần đầu đạt trên 20 tỷ kwh, cả năm phần đầu đạt trên 40 tỷ kwh.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp chế biến chế tạo, sớm hoàn thành đi vào sản xuất, tạo ra sản phẩm mới, đóng góp vào giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành cơ sở hạ tầng, san lấp mặt bằng, tạo quỹ đất sạch tại các khu kinh tế, khu công nghiệp để thu hút đầu tư, nhất là các dự án đầu tư FDI thế hệ mới, trọng tâm là Khu kinh tế Quảng Yên, Khu kinh tế Vân Đồn, Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, Khu công nghiệp Nam

Tiền Phong, Bắc Tiền Phong, Khu công nghiệp Việt Hưng và chuẩn bị nền tảng tăng trưởng cho giai đoạn 2025-2030. Tập trung triển khai nhanh chóng đối với các dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Việt Hưng (dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, dự án xây dựng Nhà máy ô tô Thành Công, dự án đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ và hạ tầng ô tô Thành Công); các dự án tại Khu công nghiệp Nam Tiền Phong, Bắc Tiền Phong (dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Yên Hưng, Nhà máy hóa dầu). Rà soát kỹ lưỡng từng dự án đủ điều kiện khởi công, dự án còn vướng mắc về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Tỉnh, vướng mắc về mặt bằng thi công, mở đất san lấp, đường công vụ, bãi tập kết theo từng địa bàn, ưu tiên những dự án sản xuất kinh doanh, dự án động lực để tháo gỡ với lộ trình cụ thể.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch, dịch vụ, trong đó tập trung liên kết phát triển sản phẩm, thị trường, kết nối tour, tuyến, điểm du lịch giữa các địa phương trong tỉnh, trong vùng và liên vùng; khai thác tối đa lợi thế mới từ hệ thống giao thông chiến lược đã đi vào hoạt động, thúc đẩy, lan tỏa các lợi ích và giá trị của du lịch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch; tận dụng tối đa cơ hội thị trường khách quốc tế và trong nước. Đa dạng hóa hình thức, sản phẩm du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, nhất là sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, sản phẩm du lịch, dịch vụ về đêm, trên bờ, dưới vịnh Hạ Long, Bái Tử Long, sản phẩm du lịch cộng đồng, sản phẩm du lịch văn hóa – lịch sử - tâm linh, để Quảng Ninh thành điểm đến quanh năm. Tăng cường quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách; kiểm tra việc chấp hành các quy định về môi trường du lịch, an ninh trật tự, an toàn giao thông, các quy định về quản lý, niêm yết công khai giá, phí đối với các dịch vụ tại các cơ sở kinh doanh du lịch, các khu, điểm du lịch; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định. Phấn đấu mục tiêu cả năm 2023 thu hút trên 15 triệu lượt du khách. Triển khai Đề án thí điểm mô hình phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; phát triển dịch vụ logistics và vận tải đa phương thức, dịch vụ tài chính - ngân hàng; thúc đẩy phát triển thương mại biên giới, xuất nhập khẩu, nhất là vào dịp cuối năm; kích cầu tiêu dùng nội địa góp phần tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của nền kinh tế.

Phát triển bền vững kinh tế biển, trọng tâm đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng cảng Vạn Ninh, Nam, Bắc Tiền Phong, Đầm Nhà Mạc và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp. Nâng cao hiệu quả khai thác các cảng Cái Lân, cảng tàu khách quốc tế Hòn Gai, Tuần Châu. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong Vùng tham gia xây dựng Đề án phát triển khu vực Hải Phòng - Quảng Ninh trở thành trung tâm kinh tế biển hiện đại, mang tầm quốc tế, hàng đầu ở Đông Nam Á và là động lực phát triển của vùng. Huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và toàn dân để làm sạch môi trường biển, trong đó tập trung xử lý vấn đề phao xốp, rác thải nhựa, xả thải của tàu du lịch, nâng cao ý thức của khách du lịch; triển khai mạnh mẽ, kiên quyết nói không với rác thải nhựa, trước mắt thực hiện tại khu vực đảo Cô Tô, đảo Cái Chiên.

Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 25/01/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy gắn với 03 chương trình mục tiêu quốc gia đề nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ các địa phương trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thúc đẩy phát triển kinh tế lâm nghiệp, phát triển sản phẩm cây trồng dưới tán rừng, dịch vụ môi trường rừng gắn với du lịch sinh thái; khẩn trương rà soát và hoàn thành quy hoạch trồng rừng gỗ lớn tập trung; phấn đấu năm 2023 trồng mới ít nhất 2.000 ha lim, dổi, lát. Phát triển thủy sản trên biển theo hướng bền vững, đúng quy hoạch, nhất là xây dựng mô hình hợp tác xã, vận động nhân dân tham gia hợp tác xã phát triển nghề nuôi biển; trong quý III/2023 hoàn thành lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết vùng nuôi thủy sản lồng bè trên địa bàn để phục vụ việc di dời các lồng bè nuôi thủy sản và công tác quản lý nhà nước theo quy định pháp luật; kiên quyết không để tái diễn việc sử dụng phao xóp và nuôi trái quy hoạch.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và quản lý chặt chẽ đầu tư công

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách; nắm chắc, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, nuôi dưỡng nguồn thu và xử lý triệt để các khoản nợ đọng kéo dài; mở rộng cơ sở thu và khai thác hiệu quả dư địa thu; tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững từ thuế, phí, lệ phí. Triển khai có hiệu quả phương án xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai (*phấn đấu giảm tỷ lệ nợ thuế trên tổng dự toán thấp hơn chỉ tiêu Tổng cục Thuế giao (dưới 8%)*); đôn đốc thu kịp thời các khoản truy thu sau thanh tra, kiểm toán vào ngân sách nhà nước; chống thất thu ngân sách từ hoạt động kinh doanh của các hộ gia đình, cá nhân trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê căn hộ du lịch, cho thuê mặt bằng kinh doanh, thu tiền thuê đất rừng và đất nuôi trồng thủy sản, phí tạm thời sử dụng lòng đường, hè phố, thu tiền sử dụng khu vực biển...

Tiếp tục tái cơ cấu gắn với nâng cao hiệu quả đầu tư công, quản lý sử dụng tiết kiệm, hiệu quả vốn ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực tăng chi đầu tư phát triển tập trung cho an sinh xã hội, thu hẹp chênh lệch vùng miền và đầu tư các công trình có tính chất động lực lan tỏa. Đối với nguồn kinh phí còn lại chưa phân bổ của cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đề xuất nội dung, nhiệm vụ cần thiết; hoàn tất thủ tục phê duyệt đầu tư, đảm bảo điều kiện phân bổ vốn để trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ trước ngày 31/8/2023; không để tình trạng chậm phân bổ, chậm giải ngân, không sử dụng, để tồn dư dự toán lớn gây lãng phí nguồn lực. Rà soát kỹ hiện trạng giao thông nội huyện, giao thông liên thôn, liên xã để đề xuất phương án khả thi, lộ trình nâng cấp, cải

tao phù hợp, theo nguyên tắc không cào bằng, ưu tiên những tuyến tạo ra nguồn lực mới, không gian phát triển mới, phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt; gắn với các giải pháp cân đối ngân sách phù hợp với phân cấp nhiệm vụ chi và hỗ trợ từ ngân sách tỉnh (nếu cần thiết).

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, vốn thường xuyên gắn với nâng cao chất lượng, tiến độ hoàn thành công trình, dự án, bảo đảm hiệu quả sau đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án theo Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy đảm bảo yêu cầu các chỉ thị, công điện của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 929-TB/TU ngày 03/6/2023, Văn bản số 1456-CV/TU ngày 13/6/2023 của Thường trực Tỉnh ủy, Thông báo kết luận số 218/TB-HĐND ngày 03/6/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh... Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2023-2025. Tập trung tháo gỡ ngay các vướng mắc, khó khăn và giải quyết triệt để yếu kém do nguyên nhân chủ quan trong tổ chức thi công và giải ngân của từng dự án (về nguồn vật liệu san lấp, vị trí đổ thải, giải phóng mặt bằng...); tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, thủ trưởng các sở, ngành, ban quản lý dự án; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, “lợi ích nhóm”. Kiên quyết điều chuyển vốn theo quy định đối với các dự án chậm giải ngân, không đảm bảo tiến độ; đẩy mạnh giải ngân các dự án đầu tư có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn, các dự án đã hoàn tất các thủ tục đầu tư, công tác đấu thầu, phê duyệt hợp đồng. *Phấn đấu đến 30/9/2023 giải ngân 80%, đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư giao đầu năm.* Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong quản lý đầu tư, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán vốn đầu tư và công tác giám sát đầu tư công. Kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định, chậm thu hồi vốn tạm ứng..., không để xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn ngân sách nhà nước, nhất là đối với các dự án đã triển khai nhiều năm, chậm tiến độ, vi phạm tiến độ hợp đồng; có biện pháp thu hồi dứt điểm các khoản tạm ứng quá hạn trong năm 2023. Các chủ đầu tư, các cơ quan quản lý lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch theo từng tháng, quý bảo đảm khối lượng cam kết và các quy định của pháp luật; thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư đúng quy định và ngay khi có khối lượng; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương nhằm phát hiện, giải quyết kịp thời, hiệu quả những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện, kiến nghị, báo cáo kịp thời những nội dung vượt thẩm quyền; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định (nếu có)...

Xử lý dứt điểm việc thu hồi, hoàn trả vốn ứng từ Quỹ Bảo vệ môi trường và phát triển đất tỉnh Quảng Ninh đảm bảo các quy định của pháp luật; rà soát, đánh giá lại mục tiêu, quy mô đầu tư Dự án xây dựng hệ thống thông tin đất đai tỉnh Quảng Ninh bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, kiểm soát được đầu ra; rà soát việc giao chỉ tiêu giường bệnh thuộc lĩnh vực y tế phù hợp quy hoạch tỉnh. Đẩy

nhanh tiến độ phê duyệt phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hoàn thành việc tổ chức mua sắm tập trung; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới; mua sắm trang thiết bị y tế đã được phân bổ kinh phí trước ngày 30/11/2023; riêng đối với trang thiết bị của Bệnh viện Phổi và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Quảng Ninh hoàn thành việc mua sắm trước ngày 30/10/2023; đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản công, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công đặc biệt là các dự án thuộc lĩnh vực y tế đã kéo dài qua nhiều năm. Trong quá trình chuẩn bị đầu tư cần chủ động rà soát tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng, diện tích chuyên dùng, phương án xử lý tài sản công trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án. Ủy ban nhân dân các địa phương chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí sửa chữa các cơ sở giáo dục đảm bảo trường học an toàn trước khai giảng năm học 2023-2024. Tăng cường công tác bàn giao, quản lý tài sản sau đầu tư; nhất là giao nhận tài sản đối với các dự án do tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tư pháp, các công trình hạ tầng thủy lợi, các công trình lưới điện do ngân sách tỉnh đầu tư.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược

Huy động mọi nguồn lực, đa dạng hình thức đầu tư; kiên trì thực hiện phương châm lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt mọi nguồn lực hợp pháp của xã hội, nhất là thông qua hình thức đối tác công - tư (PPP) để đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược đồng bộ, hiện đại, liên thông tổng thể, thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng; phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, hạ tầng cảng biển và dịch vụ cảng biển, hạ tầng năng lượng, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng thương mại và hạ tầng văn hóa, xã hội. Khẩn trương hoàn thành dứt điểm trong năm 2023 đối với các dự án, công trình chậm tiến độ hoàn thành trong năm 2021 và 2022; đẩy nhanh tiến độ triển khai đối với các dự án mới đã khởi công năm 2023 và các công trình gắn biển chào mừng 60 năm Ngày thành lập tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023) nhất là các dự án: Cầu Cửa Lục 3; Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Phổi Quảng Ninh; Đường kết nối từ đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đến cảng Vạn Ninh; Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều; các dự án trường học, nhà ở công nhân, nhà ở xã hội,...

Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia chuyên đổi số, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021, Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy,

Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết tâm giữ vững vị trí nhóm đầu cả nước về 4 chỉ số PCI, PAR Index, PAPI, SIPAS; trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với thực hiện chuyển đổi số toàn diện, trọng tâm về lĩnh vực đất đai, giáo dục, y tế, du lịch, dịch vụ, giao thông vận tải, thương mại, công nghiệp, thuế, hải quan, số hóa giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến, tăng số lượng, chất lượng cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đúng tiến độ, chất lượng; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hồ sơ quá hạn giải quyết, hồ sơ yêu cầu bổ sung; giám sát chặt chẽ việc có văn bản xin lỗi, thông báo kịp thời cho người dân; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ những nhiều, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; nghiêm túc thực hiện việc công khai danh sách cá nhân, đơn vị, địa phương chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, dễ tiếp cận, chi phí thấp và ổn định, bảo đảm an toàn về tài sản cho nhà đầu tư; tăng cường niềm tin của nhà đầu tư, doanh nghiệp đối với môi trường đầu tư kinh doanh; khuyến khích tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, làm giàu chính đáng. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ tối đa các khó khăn, vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh, khơi thông điểm nghẽn về huy động và sử dụng nguồn lực đầu tư, trọng tâm là thu hút đầu tư có chọn lọc vào các khu công nghiệp, khu kinh tế, trọng điểm là Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Khu kinh tế Vân Đồn, Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, nhà đầu tư, khu vực dân doanh; hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc, nâng cao năng lực công nghệ, đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh, chuyển đổi hộ cá nhân sản xuất, kinh doanh thành doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số; *phấn đấu tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 10%, trọng điểm là thu hút vốn FDI đạt trên 1,2 tỷ USD vào các khu công nghiệp, khu kinh tế.*

Tập trung đầu tư, thu hút mọi nguồn lực xã hội cho phát triển nhân lực, trọng tâm là đào tạo nhân lực chất lượng cao; chú trọng thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu lao động trên địa bàn, nhất là tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nhà ở công nhân, lao động ngành than, khu công nghiệp, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng về làm việc, sinh sống tại Quảng Ninh; có cơ chế hỗ trợ đi lại cho lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp nhất là các khu công nghiệp của tỉnh; hoàn thiện Đề án hỗ trợ cho công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân và giải quyết việc làm cho quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân hàng năm trên địa bàn tỉnh. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Tích cực, chủ động, sáng tạo thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm về “Nâng cao chất lượng đời sống nhân dân”. Xây dựng môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh, văn hóa phát triển. Có giải pháp vận động, nâng cao ý thức của người dân, huy động toàn dân vào cuộc với nòng cốt là thanh niên và lực lượng vũ trang để phong trào bảo vệ môi trường sống động, thường xuyên, liên tục gắn với đẩy mạnh đợt thi đua cao điểm chào mừng 60 năm Ngày thành lập tỉnh. Quan tâm đầu tư phát triển khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới và hải đảo; giảm nhanh chênh lệch giữa các vùng miền. Nghiên cứu xây dựng Bộ tiêu chí về chất lượng cuộc sống của người dân theo tiêu chí “hạnh phúc” đến năm 2025, năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động; hoàn thành mục tiêu tạo ra 20.000 việc làm mới tăng thêm trong năm 2023 và giảm số người bị mất việc làm trong các doanh nghiệp. Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp năm 2023 đạt khoảng 50%. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, nhất là ở các xã vùng miền núi, biên giới, biển đảo, y tế dự phòng và y tế cơ sở. 100% phường, xã, thị trấn có kế hoạch hoàn thành dứt điểm việc rà soát, bố trí quỹ đất phục vụ cho phát triển giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 đến từng thôn, bản, khu phố; hoàn thành việc xóa 100% nhà tạm, nhà dột nát cho người dân trên phạm vi toàn tỉnh (100% các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở kiên cố). Các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ hoàn thành kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, phát triển hệ thống nhà vệ sinh công cộng văn minh, lịch sự tại các trung tâm đô thị, khu du lịch bảo đảm yêu cầu chung, thành phố Hạ Long yêu cầu hoàn thành xong trong năm 2023.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động thực hiện chính sách, pháp luật về an ninh, an toàn thực phẩm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm, kể cả về hình sự các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm, chú trọng các cơ sở cung cấp thực phẩm cho nhiều người, chợ thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm. Kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ yếu tố đầu vào ở tất cả các khâu từ nguyên liệu đến sản xuất, chế biến, kinh doanh, bảo quản thực phẩm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bảo đảm truy xuất rõ nguồn gốc. Khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất, hệ thống phân phối, cung ứng thực phẩm an toàn. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm.

Tăng cường giải pháp cụ thể hoàn thành mục tiêu của kế hoạch trùng tu tôn tạo 07/8 di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành việc đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đảm bảo đồng bộ, hiện đại cho hệ thống các trạm thu phát sóng BTS trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 130/KH-UBND tỉnh ngày 16/5/2023 về phủ sóng di động khu vực lõm sóng tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm

2023. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các Công điện số 398/CĐ-TTg ngày 02/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trẻ em; Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giải pháp phòng, chống ma túy, mại dâm và mua bán người, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện; Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước, kiên quyết không để gia tăng tình trạng xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em, nhất là trẻ em bị đuối nước trong thời gian tới. Ủy ban nhân dân các địa phương thực hiện rà soát, lập bản đồ cảnh báo kịp thời các địa điểm (hồ nước, hồ ao, sông ngòi, các khu vực nước sâu, nguy hiểm, công trình chứa nước...) có nguy cơ gây tai nạn đuối nước tại địa bàn; triển khai các biện pháp phòng ngừa, khắc phục (như làm rào chắn, biển cảnh báo; cảnh giới, nhắc nhở...); có giải pháp khắc phục sụt lún cát ở các bãi tắm do địa phương quản lý.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là về quy hoạch, đất đai, xây dựng, đô thị, tài nguyên môi trường, khoáng sản

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, đô thị, tài nguyên môi trường, khoáng sản, đầu tư công, nhất là tại các địa bàn trọng điểm (Móng Cái, Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí, Quảng Yên...). Tập trung triển khai có hiệu quả Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành dứt điểm việc lập, phê duyệt các quy hoạch chung đô thị và quy hoạch xây dựng vùng huyện còn lại tại Uông Bí, Hải Hà trong năm 2023; trình duyệt đề án điều chỉnh các quy hoạch phân khu chức năng thuộc các Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, Vân Đồn... làm cơ sở quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai và thực hiện các quyền sử dụng đất của người dân; chủ động phát hiện, chấn chỉnh, phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ tiêu cực, “lợi ích nhóm”, tham nhũng ngay từ khâu lập, điều chỉnh quy hoạch; tuyệt đối không điều chỉnh quy hoạch theo lợi ích của nhà đầu tư, hợp thức hóa sai phạm. Trong năm 2023, hoàn thành việc rà soát và lập quy hoạch các quỹ đất được hình thành từ các dự án trọng điểm, động lực về hạ tầng giao thông, đô thị do tỉnh đầu tư theo Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên, nhất là quỹ đất được tạo ra bởi các dự án, công trình hạ tầng giao thông động lực của tỉnh; kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định 388/QĐ-TTg ngày 3/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ rà soát, đánh giá nhu cầu tái định cư trên địa bàn các địa phương đến năm 2030; quỹ đất tái định cư đảm bảo thực hiện nhiệm vụ “chuẩn bị ít nhất 50.000 suất tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất đến năm 2030”.

Thường xuyên rà soát, thanh tra, kiểm tra các dự án có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; quỹ đất 20% tại các dự án đầu tư xây dựng thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý đối với đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản. Tuyệt đối không đưa ra Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng để hợp lý hóa cho các sai phạm. Rà soát, làm rõ các tồn tại, hạn chế, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan; xử lý theo quy định đối với 11 dự án, công trình không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng giai đoạn 2016-2021 được nêu tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hoàn thành việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý quy định tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội; các Nghị định số: 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ đảm bảo yêu cầu về thời gian theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tăng cường quản lý tài nguyên than, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước theo Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 09/5/2019, Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy; Chương trình số 31-CTr/TU ngày 19/5/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa đất nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao. Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể bảo đảm nguồn vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Chủ động có biện pháp phòng ngừa, ứng phó phù hợp, kịp thời, hiệu quả phòng chống mưa bão, phòng chống cháy rừng. Nâng cao hiệu quả hệ thống thu gom xử lý rác thải và nước thải tại các thành phố, khu đô thị tập trung; các khu đô thị mới phải bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật môi trường của nước thải. Thu gom, xử lý triệt để chất thải nguy hại, chất thải y tế. Quản lý tổng thể vùng bờ và trên vịnh Hạ Long, Bái Tử Long, Cửa Lục; khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên biển, hải đảo, không gian biển, đất mặt biển và bảo tồn đa dạng sinh học.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị, Thông báo số 67/TB-VPCP ngày 07/3/2023 của Văn phòng Chính phủ, nhất là xây dựng các đề án trọng tâm, trọng điểm có ý nghĩa tạo đột phá cho phát triển báo cáo cấp có thẩm quyền sớm: (1) Đề án xây dựng các cơ chế, chính sách thí điểm triển khai Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc (Quảng Ninh); (2) Đề án xây dựng cơ chế, chính sách thí điểm phát triển Khu kinh tế Vân Đồn; (3) Đề án điều chỉnh ranh giới vùng đệm di sản Vịnh Hạ Long; (4) Đề án Quần thể di tích và danh thắng Yên

Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận Di sản Thế giới; (5) Đề án phát triển Quảng Ninh trở thành đầu tàu du lịch của quốc gia, trung tâm du lịch quốc tế; (6) Đề án thí điểm phát triển công nghiệp văn hóa.

7. Đẩy mạnh công tác tư pháp, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hành tiết kiệm; giải quyết ý kiến cử tri, khiếu nại, tố cáo

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp trong kiểm tra, giám sát, thanh tra từ tỉnh đến cơ sở và công tác thanh tra chuyên ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp. Thường xuyên triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực (quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài sản công, đầu tư công...), đổi mới phương pháp thực hiện thanh tra ngay trong quá trình các dự án đang triển khai để ngăn ngừa các hành vi tiêu cực phát sinh, xử lý nghiêm, kịp thời các vụ việc, vụ án tham nhũng, các hành vi nhũng nhiễu, “tham nhũng vặt”; chú trọng thu hồi cao nhất tài sản bị tham nhũng. Tập trung, nỗ lực khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế, vi phạm, kiến nghị đã được chỉ ra tại các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát, kê khai, minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán với công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng độ ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đủ phẩm chất, liêm chính, năng lực và uy tín; kịp thời xử lý, điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có dư luận hoặc có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp đồng bộ với cải cách thể chế, cải cách hành chính, đổi mới hệ thống chính trị. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Trung ương về cải cách tư pháp; tiếp tục phát triển theo hướng xã hội hóa các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp gắn với tăng cường quản lý nhà nước nhằm cung cấp tốt dịch vụ pháp lý; tăng cường hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giải quyết ý kiến của cử tri; tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu chính quyền các cấp trong việc giải quyết đến cùng kiến nghị cử tri; tiếp công dân, đối thoại, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là liên quan tới đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư; sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, bức xúc theo đúng quy định; đối thoại, tiếp nhận các ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân.

8. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Theo dõi sát diễn biến tình hình khu vực, thế giới, tình hình dư luận Nhân dân; chủ động có phương án, biện pháp ứng phó kịp thời giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Chủ động triển khai có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế; tăng cường đối ngoại nhân dân; triển khai có hiệu quả các biên bản, thỏa thuận hợp tác đã ký kết; đầu tư đồng bộ tuyến kè biên giới để đảm bảo công tác tuần tra, bảo vệ biên giới; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển ổn định lâu dài. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh; thường xuyên đấu tranh phòng, chống tội phạm; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; triển khai có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Giữ vững sự ổn định bảo vệ chính trị nội bộ; đảm bảo bí mật nhà nước; tăng cường bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh mạng. Chủ động ứng phó có hiệu quả với các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là dịch bệnh, thiên tai theo nguyên tắc “3 trước”, “4 tại chỗ”, từ xa, từ sớm, từ cơ sở.

9. Xây dựng chính quyền địa phương các cấp liêm chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Triển khai Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 01/6/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó trọng tâm là đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. Thực hành phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, trọng dân, hiểu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, khiêm tốn học hỏi, nói đi đôi với làm, theo việc đến cùng, dứt điểm, đo đếm được kết quả, hiệu quả; giảm mạnh hội họp, giảm giấy tờ, thủ tục hành chính trong nội bộ.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát huy dân chủ, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, trước hết từ các cơ quan lãnh đạo. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế ngay từ năm đầu theo chỉ đạo của Trung ương đối với giai đoạn 2022 - 2026 gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, đột phá, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội

về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của đảng. Thực hiện thanh tra công vụ đối với một số cơ quan, đơn vị, địa phương, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023).

10. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm và cả năm 2023

Chủ động làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền vận động, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy cao nhất vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh. Các cơ quan nhà nước các cấp phải chủ động cung cấp thông tin một cách đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành thông qua nhiều hình thức để Nhân dân biết, giám sát; kịp thời phản bác thông tin sai lệch, định hướng thông tin dư luận đúng đắn. Người đứng đầu các cấp phải tăng cường đối thoại, tiếp công dân, tiếp thu và giải quyết các kiến nghị, phản ánh chính đáng của Nhân dân.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIV, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBND tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS4.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ